

Số: / KH-THPTES

Ea Súp, ngày 30 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Chỉ thị số 18/CT-UBND, ngày 11/9/2023 Về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2023-2024 Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk; Công văn số 1411 /SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 5/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023. Công văn số 1427 /SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 31/8/2023 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2023-2024; Công văn số 1441/SGDĐT-TCCB-CTT ngày 6/9/2023 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác giáo dục chính trị và công tác HSSV năm học 2023-2024. Kế hoạch số 69/KH-SGDĐT, ngày 12/9/2023 về Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học năm học 2023-2024.

Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường năm học 2023-2024;

Trường THPT Ea Súp xây dựng kế hoạch năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Cơ cấu tổ chức; Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

Cơ cấu tổ chức nhà trường gồm: Chi bộ Đảng trực thuộc huyện uỷ; Tổ chức Công Đoàn, Đoàn Thanh niên; Tổ chức Hội LHTN; Hội Chữ Thập đỏ, Ban khuyến học.

Tổ chuyên môn có 8 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

Tổng số CBQL, GVNV là 68 người: trong đó CBQL 03 ; Giáo viên 58 (02HD); nhân viên 7 (02HD). Hiện nay nhà trường đang xin chủ trương bổ sung biên chế để đảm bảo tổ chức dạy học (dự kiến xin bổ sung 7 giáo viên)

2. Về học sinh

Toàn trường có 1.205 học sinh được biên chế thành 28 lớp, tỷ lệ bình quân 43hs/lớp, (Khối 10 có 9 lớp với 403 học sinh; Khối 11 có 10 lớp với 412 học sinh; Khối 12 có 9 lớp với 390 học sinh)

Số học sinh nữ có 663 học sinh, chiếm tỷ lệ: 55,07% trong đó (khối 10 có 222 HS ; khối 11 có 225 HS; khối 12 có 216 HS);

Số học sinh dân tộc thiểu số có 298 học sinh, chiếm tỷ lệ 24,73%, trong đó (khối 10 có 91 HS; Khối 11 có 112 HS; khối 12 có 95 HS)

3. Về cơ sở vật chất; Phương tiện thiết bị dạy học

Số phòng học hiện có 32 phòng học, tổ chức dạy học 01 ca, còn lại buổi chiều tổ chức dạy thêm, tổ chức các hoạt động khác. Nhà thiết bị thí nghiệm có 02 phòng học bộ môn gồm phòng Vật lý và Hóa Sinh; 02 phòng Tin học; 01 phòng lab dạy Tiếng anh; nhà Đa năng.

Trang thiết bị, phương tiện dạy học: Đối với chương trình giáo dục phổ thông 2006 thì cơ bản nhà trường đáp ứng đủ. Đối với chương trình GDPT 2018 hiện nay đang thiếu về phòng chuyên môn, một số thiết bị phương tiện dạy học.(đang còn thiếu 09 Tivi phục vụ dạy học)

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Nhà trường được sự quan tâm của Huyện uỷ-HĐND-UBND Huyện Ea Súp và trực tiếp chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành trên địa bàn huyện.

Cơ cấu tổ chức nhà trường đầy đủ; Chi bộ trực tiếp lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của trường; Nhà trường xây dựng quy chế phối hợp với các tổ chức đoàn thể và Ban đại diện cha - mẹ học sinh để tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Đa số đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề nghiệp, thường xuyên được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Hầu hết các giáo viên thành thạo công nghệ thông tin. Kỷ cương nề nếp tổ chức dạy học của nhà trường được đi vào ổn định.

Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng đủ dạy học 01 ca; phương tiện, thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng đủ.

Đa số học sinh là con em nông dân lao động phẩm chất đạo đức lối sống tốt lành mạnh; chăm chỉ học tập vượt lên những khó khăn để đến trường.

2. Khó khăn

Về đội ngũ giáo viên: Hiện tượng thừa thiếu giáo viên cục bộ ở một số môn học; còn thiếu giáo viên một số bộ môn để tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2018. (7 giáo viên)

Vẫn còn một số giáo viên ngại tinh thần đổi mới trong việc tiếp cận và thực hiện chương trình GDPT 2018, chưa chịu khó tự bồi dưỡng chuyên môn.

Một số giáo viên còn vi phạm về quy chế chuyên môn, chậm trễ trong việc báo cáo và xây dựng kế hoạch bài dạy.

Về cơ sở vật chất: Một số hạng mục cơ sở vật chất nhà trường xuống cấp chưa được đầu tư như: sân chơi bãi tập học tập bộ môn GDTC, GDQP-AN; thiếu các phòng chuyên môn thực hiện chương trình GDPT 2018.

Về Thiết bị dạy học: Thiết bị dạy học một số môn học như Vật lý, Hoá, Sinh còn thiếu chưa đáp ứng đủ và kịp thời.

Phương tiện dạy học như Ti vi phục vụ dạy học trên lớp chưa đáp ứng đủ.

Về học sinh: Một bộ phận học sinh ý thức trách nhiệm về bản thân và sự tiến bộ còn chậm, thường xuyên vi phạm nội quy nề nếp.

Cha mẹ học sinh: Một số cha mẹ học sinh chưa thường xuyên quan tâm đến học tập và rèn luyện con em mình, phó thác việc giáo dục con em cho nhà trường, không hợp tác chia sẻ với thầy cô chủ nhiệm để giáo dục hỗ trợ học sinh kịp thời.

III. KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2023-2024

1. Ngày học sinh tựu trường: 29 tháng 8 năm 2023
2. Ngày khai giảng năm học mới: ngày 05 tháng 9 năm 2023
3. Ngày bắt đầu học kì I: ngày 5/9/2023
4. Ngày kết thúc học kì I: ngày 15/01/2024 (18 tuần thực học)

5. Ngày bắt đầu học kì II: ngày 15 tháng 01 năm 2024
6. Ngày kết thúc học kì II: 15 tháng 5 năm 2024 (17 tuần thực học)
7. Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31 tháng 5 năm 2024
8. Ngày hoàn thành tuyển sinh vào 10 năm học 2023 – 2024 trước ngày 31/7/2024
9. Thi học sinh giỏi cấp tỉnh đối với cấp THPT: 12/03/2024
10. Các ngày nghỉ lễ, nghỉ tết được thực hiện theo quy định của Luật Lao động và hướng dẫn của UBND tỉnh.
11. Thời gian nghỉ phép năm của giáo viên được thực hiện trong thời gian nghỉ hè năm 2024 hoặc có thể bố trí xen kẽ vào thời gian khác trong năm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trường học; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước; chủ động phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh bảo đảm trường học an toàn.

2. Xây dựng triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sự phù hợp, hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10,11; chương trình GDPT 2006 đối với lớp 12; hoàn thành chương trình theo khung kế hoạch thời gian năm học. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và đẩy mạnh phong trào học ngoại ngữ trong nhà trường; đa dạng hóa hình thức học tập; tăng cường khai thác, sử dụng tối đa các thiết bị và phần mềm dạy học ngoại ngữ đã được trang bị để nâng cao hiệu quả dạy học, kiểm tra, đánh giá đối với môn ngoại ngữ.

3. Đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng phân cấp, nêu cao trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục học sinh một cách linh hoạt, chủ động trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình.

4. Tăng cường công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý quản trị nhà trường, tổ chức dạy và học.

6. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; kiểm tra giám sát quá trình tổ chức thực hiện. Tổ chức đánh giá viên chức hàng tháng và cuối năm học căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học.

7. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Công Đoàn, Đoàn thanh niên trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường; tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đạt hiệu quả.

8. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS các lớp, Ban đại diện CMHS nhà trường đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của cha mẹ học sinh và lãnh đạo các cấp uỷ chính quyền địa phương đối với nhà trường.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh; đẩy mạnh xây dựng văn hoá học đường, trường học luôn bảo đảm an toàn.

Nâng cao nhận thức của đội ngũ thầy, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, phụ huynh và toàn xã hội trong việc kiến tạo môi trường học tập, giáo dục an toàn lành mạnh. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo đường lối, chủ trương của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2013 và các văn bản có liên quan. Phát huy vai trò của giáo dục quốc phòng và an ninh trong giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 2/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống

bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2650/QĐ- UBND ngày 18/9/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

Xây dựng các giá trị văn hóa nhà trường theo tiêu chí trường học hạnh phúc. Nhà trường phối hợp tốt với chính quyền địa phương để kịp thời ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi phản văn hóa từ bên ngoài tấn công, xâm nhập vào nhà trường. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho người học.

2. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chủ động, linh hoạt hiệu quả đảm bảo sử dụng hợp lý về giáo viên, cơ sở vật chất, TBPT dạy học

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình; bố trí thời gian dạy học linh hoạt, khoa học phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

Đối với lớp 12 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006; Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT- GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông. Cần tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Đối với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10 và lớp 11. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Chú trọng đến phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù

hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.

Tăng cường các Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ.

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk lớp 10 và lớp 11 theo Chương trình GDPT 2018. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Đối với Dạy học theo chủ đề STEM; Các tổ chuyên môn xây dựng các bài học theo chủ đề gắn với các môn học Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học. Các bài dạy được thiết kế theo tinh thần tích hợp nội môn hoặc tích hợp liên môn. Căn cứ vào nội dung bài học theo chủ đề STEM, thiết kế các nội dung hoạt động trải nghiệm STEM gắn với mục tiêu bài học, tạo hứng thú và động lực học tập nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh; Tổ chức ngày hội STEM tại trường, đẩy mạnh phong trào giáo dục STEM đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường, phổ biến, tạo sự đồng thuận, tham gia của gia đình, chính quyền địa phương trong việc phát triển giáo dục STEM.

Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học; Gắn việc tổ chức nghiên cứu khoa học và sáng tạo kỹ thuật, cụ thể: trong quá trình tổ chức dạy học, hoạt động trải nghiệm phát hiện những học sinh có năng lực, sở thích và hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá kỹ thuật để bồi dưỡng và tạo điều kiện cho các em nghiên cứu, sáng tạo để có những dự án, sản phẩm khoa học kỹ thuật và khởi nghiệp tốt. Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học trong giáo viên, học sinh và tổ chức cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp trường, tham gia cấp tỉnh theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

Bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất năng lực của

người học. Đối với môn Ngữ văn thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 3175 /BGDDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022.

Tuỳ tình hình cụ thể, nhà trường tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao; tăng cường các hoạt động ngoại khoá; phát triển các câu lạc bộ nhằm giáo dục, rèn luyện sức khoẻ và thúc đẩy học tập.

Ứng dụng mạnh mẽ về CNTT trong hoạt động dạy học, đổi mới phương pháp; tổ chức kiểm tra đánh giá, xây dựng kế hoạch, lưu trữ quản lý chuyên môn, triển khai kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản tại các văn bản hướng dẫn.

Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá kịp thời và hiệu quả. Các khâu ra đề, in sao đề phải đúng theo quy định và hướng dẫn, đảm bảo an toàn bảo mật.

2.4. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh

Đối với chương trình tiếng Anh hệ 7 năm tổ chức thực hiện theo công văn 8542/BGDĐT-VP, ngày 01/9/2011 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học GDPT.

Đối với chương trình tiếng Anh 2018 tổ chức học tập theo điều kiện của nhà trường đã được sắp xếp các tổ hợp môn lựa chọn. Căn cứ các điều kiện cụ thể về đảm bảo các nguồn lực, nhà trường tăng các tiết rèn luyện kỹ năng giao tiếp, các hoạt động ngoại khoá theo quy mô lớp hoặc toàn trường.

Tổ chức dạy tiếng Anh cho học sinh khối 12, Tổ chuyên môn cần phân tích đánh giá kỹ những điểm mạnh, điểm yếu của học sinh sau đó cần phân loại đối tượng để có giải pháp nâng cao chất lượng đại trà đặc biệt kỳ thi TNTHPT 2024

2.5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; bố trí phân công giáo viên làm nhiệm vụ tư

vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Chú trọng môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

3. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; công tác pháp chế

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trên tất cả các lĩnh vực: quản lý, hoạt động chuyên môn, giáo dục; quản lý hành chính. Tăng cường kiểm tra công tác xây dựng triển khai kế hoạch năm học của phó hiệu trưởng; tổ trưởng; công tác tài chính; quản lý thiết bị, thư viện...Thực hiện đúng quy trình, quy định và công khai minh bạch theo quy định.

Phát huy vai trò giám sát của Ban thanh tra nhân dân trong trường học.

Chủ động xây dựng kế hoạch về công tác pháp chế; kiện toàn tổ pháp chế, phân công rõ trách nhiệm từng cá nhân để triển khai thực hiện kế hoạch.

4. Công tác thi đua khen thưởng gắn với đánh giá viên chức

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn thi đua khen thưởng. Phát động 04 đợt thi đua gắn với các ngày lễ lớn trong năm và sơ kết đánh giá kết quả thi đua theo chuyên đề, theo đợt, theo học kỳ và năm học.

Đổi mới công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai minh bạch bảo đảm tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

Thực hiện đánh giá viên chức theo đúng các văn bản hướng dẫn và quy chế đánh giá xếp loại viên chức của đơn vị.

5. Công tác tài chính, Cơ sở vật chất, TBDH

Thực hiện đúng và kịp thời chế độ chính sách đối với nhà giáo, người lao động, người học. Xây dựng bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đúng với các văn bản hướng dẫn; thực hiện thu- chi, quyết toán theo đúng luật ngân sách.

Thực hiện công khai minh bạch nguồn thu - chi trong nhà trường theo thông tư 36; NĐ 62/NĐCP.

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo để tăng nguồn kinh phí đầu tư CSVC thiết bị dạy học, đầu tư cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDPT 2018.

Tăng cường quản lý và sử dụng thiết bị dạy học; Tổ trưởng chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch trình tổ chuyên môn phê duyệt, phối hợp với nhân viên thiết bị để tổ chức thực hiện hiệu quả.

Sắp xếp lại Thư viện, phát động phong trào tặng sách, văn hoá đọc.

Tiếp tục quy hoạch trồng thêm cây xanh xây dựng cảnh quan môi trường “xanh-sạch đẹp – an toàn –hạnh phúc” trong nhà trường.

Tổ chức lao động, tổng vệ sinh thường xuyên; tăng cường vệ sinh trường lớp luôn sạch sẽ, an toàn.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Quán triệt về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính Phủ, Quốc Hội về đổi mới giáo dục trung học; tạo sự đồng thuận, đồng lòng trong nhân dân và phụ huynh học sinh, đội ngũ CBGVNV nhà trường.

Viết bài đưa tin về người tốt việc tốt, tấm gương điển hình trong thi đua dạy tốt học tốt, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong nhân dân.

7. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí, quản trị nhà trường xây dựng đội ngũ CBQL,GVNV

Xây dựng đội ngũ nhà giáo có phẩm chất đạo đức, mẫu mực, yêu nghề, biết học hỏi, đoàn kết, giỏi về chuyên môn. Kiên quyết xử lý những nhà giáo vi phạm đạo đức lối sống, vi phạm quy định về chuyên môn, dạy thêm học thêm, thiếu gương mẫu trong công tác giáo dục làm ảnh hưởng đến tập thể nhà trường và của ngành.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể để hoàn thành công tác kiểm định chất lượng giáo dục công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn; tăng cường hoạt động chuyên môn như thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm.

Tăng cường ứng dụng CNTT (chuyên đổi số) trong nhà trường, mọi hoạt động và quản lý, lưu trữ trên hệ thống điện tử.

Tổ chức dạy thêm học thêm đúng quy định, tạo sự đồng thuận trong phụ huynh học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường quản lý hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường.

Phát huy vai trò trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm lớp; thường xuyên quan tâm và có các giải pháp phù hợp để giáo dục học sinh đặc biệt là học sinh chưa tiến bộ, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh dân tộc... xây dựng tập thể lớp đoàn kết, học tập tốt, tham gia tích cực các hoạt động.

Triển khai ký cam kết giữa học sinh, cha mẹ học sinh và nhà trường không vi phạm những điều cấm. Phối hợp với Công an huyện, Công an thị trấn đảm bảo công tác an ninh an toàn trường học và an toàn giao thông.

Công tác an ninh trật tự trong nhà trường thường xuyên được đảm bảo, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, an toàn trường học, mất mát tài sản của nhà nước.

8. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức Công Đoàn, Đoàn thanh niên trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường; tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đạt hiệu quả.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tổ chức Công Đoàn trong việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường; phối hợp tổ chức kỷ niệm các ngày lễ trong năm học; các hoạt động phong trào; công tác thi đua, đánh giá xếp loại viên chức và người lao động; quản lý nề nếp dạy học trong nhà trường.

9. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS các lớp, nhà trường đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của cha mẹ học sinh và Lãnh đạo cấp uỷ chính quyền địa phương đối với nhà trường.

Tổ chức họp cha mẹ học sinh đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học; tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về giáo dục; phát huy vai trò của cha mẹ học sinh trong việc giáo dục con em. Tranh thủ sự ủng hộ cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS các lớp, Ban đại diện CMHS nhà trường .

Nhà trường tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương; Sở Giáo dục và Đào tạo về hỗ trợ các nguồn lực để xây dựng CSVC, TBPT dạy học; tuyển giáo viên đáp ứng thực hiện chương trình GDPT 2018.

VI. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Chất lượng giáo dục

TT	Môn	Tổng số HS	Chỉ tiêu phân đầu Học lực (%) theo môn năm 2023-2024					CĐ
			Giỏi	Khá	TB	Yếu-Kém	Đạt	
1	Toán	390	37.3%	54.8%	7.9%	0%		
2	Vật lý	390	48.6%	45.7%	5.8%	0%		
3	Hóa học	390	26.0%	62.5%	11.5%	0%		

4	Sinh học	390	26.0%	70.7%	3.3%	0%		
5	Tin học	390	60.1%	37.5%	2.4%	0%		
6	Ngữ văn	390	26.0%	55.9%	18.1%	0%		
7	Lịch sử	390	26.0%	67.3%	6.7%	0%		
8	Địa lý	390	35.5%	60.1%	4.4%	0%		
9	GDCD	390	28.0%	67.3%	4.7%	0%		
10	Ngoại ngữ	390	26.0%	51.9%	22.1%	0%		
11	Công nghệ	390	71.1%	28.9%	0.0%	0%		
12	GDQP và AN	390	95.7%	4.3%	0.0%	0%		
13	Thể dục	390					100%	0%

Xếp loại chung toàn khối 12:

- Xếp loại Hạnh kiểm: Tốt trên 94%, Khá: đạt trên 5% ; Xếp loại TBình dưới: 1%; không có học sinh xếp loại Hạnh kiểm Yếu.

- Xếp loại học lực: Giỏi trên 25%; Khá trên 50,6%; TBình dưới 24,4%

1.2. Đối với học sinh khối 11

TT	Môn	Tổng số HS	Chỉ tiêu phân đầu Học tập (%) theo môn năm 2023-2024			
			Tốt	Khá	Đạt	CD
1	Toán	412	16.6%	39.5%	43.9%	0%
2	Vật lý	201	16.6%	39.5%	43.9%	0%
3	Hóa học	253	16.6%	39.5%	43.9%	0%
4	Sinh học	242	16.6%	50.5%	33.0%	0%
5	Tin học	329	16.5%	63.3%	20.1%	0%
6	Ngữ văn	412	16.6%	39.5%	43.9%	0%

7	Lịch sử	412	20.3%	61.2%	18.5%	0%
8	Địa lý	245	21.4%	50.7%	27.9%	0%
9	GD KT và PL	295	21.4%	56.6%	22.1%	0%
10	Ngoại ngữ	412	16.6%	39.5%	43.9%	0%
11	Công nghệ NN	83	53.9%	41.7%	4.4%	0%
12	GDQP và AN	412	25.7%	38.9%	35.4%	0%
13	GDTC	412			100.0%	0%
14	HĐ TNHH	412			100.0%	0%
15	Giáo dục địa phương	412			100.0%	0%

Xếp loại chung toàn khối 11:

- Xếp loại Rèn luyện: Tốt trên 85%, Khá: đạt trên 10% ; Đạt dưới: 5%; không có học sinh xếp loại rèn luyện Chưa đạt.

- Xếp loại học tập: Tốt trên 16,6%; Khá trên 46,7%; Đạt dưới 36,7% (sau kiểm tra lại).

1.3. Đối với học sinh khối 10

TT	Môn	Tổng số HS	Chỉ tiêu phân đầu Học tập (%) theo môn năm 2023-2024			
			Tốt	Khá	Đạt	CD
1	Toán	403	17.84%	35.1%	47.1%	0%
2	Vật lý	265	20.7%	42.2%	37.1%	0%
3	Hóa học	315	17.8%	33.9%	48.3%	0%
4	Sinh học	265	17.9%	39.1%	43.0%	0%
5	Tin học	318	17.8%	47.3%	34.9%	0%
6	Ngữ văn	403	17.87%	35.1%	47.0%	0%

7	Lịch sử	403	21.2%	60.5%	18.2%	0%
8	Địa lý	311	22.7%	50.0%	27.3%	0%
9	GD KT và PL	138	22.3%	50.2%	27.5%	0%
10	Ngoại ngữ	403	17.8%	35.1%	47.0%	0%
11	GDQP và AN	403	53.4%	46.2%	0.4%	0%
12	GDTC	403			100.0%	0%
13	HĐ TNHH	403			100.0%	0%
14	Giáo dục địa phương	403			100.0%	0%

Xếp loại chung toàn khối 10:

- Xếp loại Rèn luyện: Tốt trên 78%, Khá: đạt trên 16% ; Đạt dưới: 6%; không có học sinh xếp loại rèn luyện Chưa đạt.

- Xếp loại học tập: Tốt trên 17,8%; Khá trên 45%; Đạt dưới 37,3% (sau kiểm tra lại).

1.3. Kết quả các kỳ thi cấp tỉnh

Nội dung	Giải nhất/HCV	Giải nhì/HCB	Giải ba/HCD	Giải KK
Kỳ thi Olympic 10/3	5	5	5	
Kỳ thi HSG tỉnh	01	02	03	03
Cuộc Thi KHKT		01	01	
Hội khoẻ PD cấp tỉnh	03	03	03	03

1.4. Kết quả kỳ thi TNTHPT năm 2024: Đạt tỷ lệ trên 98% (chú trọng nâng cao chất lượng các bộ môn để học sinh xét tuyển vào các trường Đại học)

- Tập thể lớp: Tập thể lớp xuất sắc: 10 tập thể.

2. Cá nhân, tập thể;

2.1. Đối với cá nhân

- 100% CBGVNV chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước; không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% CBGVNV hoàn thành nhiệm vụ trong đó hoàn thành tốt nhiệm vụ 70%; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 20%.

- CBGVNV và người lao động được Công nhận lao động tiên tiến: trên 70%.

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 15%

- Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen 15%

- UBND tỉnh tặng Bằng khen : 01 cá nhân

2.2. Đối với tập thể

- Tập thể tổ ; Đạt danh hiệu lao động tiên tiến: 50% tập thể tổ; Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen: 30% tập thể tổ đạt lao động tiên tiến.

- Nhà trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, đề nghị các phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, bộ phận, cá nhân căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện.

Nơi nhận;

- Sở GD&ĐT (b/c)
- BGH nhà trường
- CE, ĐTN, TCM, TKHĐ
- Giáo viên, nhân viên
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

